

ĐC

184

PHẠM TRẠCH

# ĐẤT ƠI!

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Đất ơi!

~~AV.83~~  
P.124-0

Đất ơi!

THU - VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

AC.184

Tổng cục  
Trần Thị Hồng Minh

P. Trach

## Phạm Trạch

---

Xin trân trọng cảm ơn :

Trường Chính trị tỉnh Hà Nam. Xí nghiệp Xi măng 77, Liên hiệp Công đoàn tỉnh Hà Nam, Sở Công nghiệp Hà Nam, Trung tâm giáo dục thường xuyên Hà Nam, Hội Cựu chiến binh Hà Nam, Phòng giáo dục Duy Tiên, Phòng giáo dục Thanh Liêm, Công ty in Hà Nam đã tài trợ và giúp tác giả in tập thơ này.

Phạm Trạch

Phạm Trách

# Đất ơi!

Tập thơ

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN - 1999

## HỒI TƯỞNG

*(Kính tặng mẹ)*

Nắng mềm đê Đáy núi riêu riêu  
Khắc khắc lòng Trưa một nét Chiều  
Gió ngủ. Mây mơ. Đồng thiệp thiệp  
Chiều buông buông giọt giọt xiêu xiêu.

Đồng Hoá, 1973

*BÔNG LÊ GIÓ BỤI*

Thạch Sanh thanh khiết ỡn ờ ơi !  
Lý phõng bông lê gió bụi rồi !

Trảm Mãng, trừ Yêu, tiêu diệt Ó  
Sao đành nường nấu gốc đa thôi !?

Phủ Lý, 1987

## QUA SÔNG

ĐI

Mênh mang gương biếc đựng bao la !

VỀ

Loáo nhoáo loang nhoang ánh ác tà

Lưỡi sóng vô nhân mòn bến nghĩa

Đẻ bờ hoang dã hớp phù sa !

Kim Bảng, 1987

## TRÁI ĐẤT

Ăn mặn kiếp nào Trái Đất ơi !  
Lết lê rìa Đĩa <sup>(1)</sup> uống nghiêng Trời ! <sup>(2)</sup>  
Đã cam vệ sĩ vàng ... nhãn nhó  
Còn níu đi Hằng chẳng phút rời.

**Phủ Lý, 1987**

(1) Thiên hà của chúng ta có dạng đĩa. Trái Đất ở rìa “cái đĩa” ấy, cách trung tâm thiên hà ba ngàn năm ánh sáng.

(2) Trục quay của Trái Đất nghiêng 23,5 độ so với pháp tuyến mặt phẳng quỹ đạo của nó quanh Mặt Trời.

## XANH VÀ VÀNG

Trời xanh trong mắt xanh  
Trăng vàng nơi hoàng điểm  
Biết đâu phường ong kiến  
Thấy trăng xanh trời vàng.

Phủ Lý, 1987

CHƠI VỚI TRE NGÀ

Tôi đến tìm ông, ông Gióng ơi !

Cớ sao vừa thắng đã thăng rồi ?

Tre ngà ông nhỏ, không trồng lại

Để nó quật quèo chơi với bơi !

Còn con Ngựa Sắt, hỡi Thiên Vương !

Sao lấy của chung làm của riêng ?

Muốn tạc non cao công trạng lớn

Mà lòng ngưỡng mộ cứ chung chiêng

Sóc Sơn, 1987

TRĂNG TRUNG THU

Mây vây chặt ngất hãm vầng trăng  
Thương cảm em thơ ngóng chị Hằng  
Cây cối tựa mình gom góp gió  
Nửa đêm vằng vặc một trời trăng !  
    Vằng vặc làm chi lúc nửa đêm ?  
    Ánh vàng ai khiến đắp đây thêm ?  
    Nhân gian đã ngủ, không màng tưởng  
    Đã đến thì đi, đi thật êm

Viết trên tàu Phú Lý - Hà Nội

1983

## THỜI GIAN

Thời gian như dòng sông  
hoài hoài trôi trôi mãi  
đến đại dương cuối trời  
chắc thời gian lắng lại  
Góc đại dương ấy phải  
lưu giữ ảnh toàn cầu  
những khắc khoải bao lâu  
hắn còn trong trong suốt

Phủ Lý, 1987

*GÂN BÒ*

Trăng ?  
Chẳng ra Trăng !  
Đèn ?  
Chẳng đèn !  
Sáng đỏ  
chiều vàng  
tối tất đen  
Kê kân chẳng đã Tào ra bã !  
Một khúc gân bò nuốt chẳng êm !

Phủ Lý, 1987

*KHOẢNG CÁCH*

Việt cách Nga dưới nửa tâm nhìn  
Nga cách Việt trên hai đại lục  
lý tưởng công bằng thúc  
đầu tàu Việt sang Nga  
tân suất nhịp nhàng : ga - chợ - chợ - ga ...  
Đầu tàu Nga đã khi nào đá qua cung hạt Việt ?  
Độc lập, tự do - khát khao thao thiết -  
thiên trường ca  
quân hành ca  
nhân dân ca  
bao la  
bao la  
bao la...

Phủ Lý, 1987

TRĂNG TẮM

THU - VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

ĐC. 184

Trăng chẳng dùng mùng tắm giữa sông  
Băng băng bơi ngược xác mây hồng  
Muội trời thế kỷ tiêu tan sạch  
Sóng sánh Ngân Hà hương nồn bông !

Phủ Lý, 1993

*NGỌC* <sup>(1)</sup>

(Kính viếng hương hồn nhà thơ Trương Ngọc Liên)

Trước lúc *đi theo gió bão*

Anh mong *phiêu bạt trở về*

*dâu lạc trăng sao bến ảo*

chỉ cầu đời đỡ tái tê

Hà Nội chong chong trắng ánh đèn

*sóng duyên sâm đở* đã bao phen

nâng từng trang sách trong như ngọc

Trương Ngọc Liên ! Ôi viên Ngọc Liên !

Hà Nội 1993

(1) Những dòng chữ đậm là thơ Trương Ngọc Liên

# Hoa sen

Bập bùng bao đốm lửa  
Trong gió xanh xôn xao  
Những trái tim tự khứa  
Nâng vòm trời lên cao !

Phủ Lý, 1994

Phạm Trach

*MỘT NGHỊCH LÝ ĐỜI THƯỜNG*

Phân nhiều

Người ta biết làm bố, mẹ

rồi mới biết làm con.

Khi nghĩa vụ chấy thành khát vọng

thì cơ hội hưởng hạnh phúc làm con lại chẳng còn. !

Phủ Lý, 1994

## TIẾNG CƯỜI XANH HƯƠNG SƠN

Núi bập bênh trôi giữa sóng mây  
Ai dồn vũ trụ tụ về đây ?!

Tiếng cười xanh biếc tròn tim lá  
Tai đá vừa như ngoảnh hướng này !

“Bếp trời” lấp lửng “hòn than” đỏ  
Lắng mõ Giải Oan, Suối Yến duyên

Núi vút tiếng cười xanh biếc đó  
Mặc thuyền vô cánh giữa mông mênh

Hương Sơn, 1994

LŨNG HOA (1)

Một khối nồn ngân cao chất ngất !  
Tóc mây bênh bập thót bờ tim !  
Ngân phân lấp loá trợ ngơ đá !  
Hồn bỗng vo viên lẳng lẳng chìm !

Phủ Lý, 1994

(1) Tên một cô gái trong truyện "Phiến tình gián dị"  
của Phạm Trạch

*NHÌN XUỐNG*

Ô hay ! Trời chết bao giờ ?  
Thi hài cong cứng nhọt nhờ dưới sông  
Thây mây liệm xác vâng hồng  
Xấn quân toan vớt mà không có cào.

Phủ Lý, 1995

KHÓC QUỲNH

Và trời khuya sực mức  
hương Quỳnh đáng ... bẹp ngực !  
Bàn chân mượn rơi trên đất nhám !  
Cánh tay vay rụng trong phạm cảm !  
Nàng tắt thở rồi  
Quỳnh Hoa ! Quỳnh Hoa ơi !  
Thiên thu Thơ quán quỵện Quỳnh  
Thiên hương thiên tứ thiên tình thiên nhân  
Mãi mờ ảo sắc phù vân  
Gót tiên lữ bước nẻo Trần vô thình !

Tay lại mọc đây đỡ phách Quỳnh  
Dấu Người nhắm mắt vẫn anh linh  
Thi hài cao khiết từ vô thủy  
Để lệ Trăng tuôn lẫn lệ mình

Phủ Lý, 1995

## VŨ TRỤ

Không gian gồng Thời gian  
Thời gian gánh Không gian  
từ vô thủy  
đến vô chung  
cặn  
lắng  
những ngôi sao  
những cốt nhục người.

Phù Lý, 1995

LÀU VON

Cố đô trăm mặc suy tư  
Nghìn năm hoá đá Hoa Lư dải dẫu  
Giếng mòn ngâm khoảnh trời sâu  
Gió hoàng hôn hú mé cầu lau von

Hoa Lư, 1996

TRƯỚC MỘ MY-Ê <sup>(1)</sup>

Một nén  
tâm hương  
ngưỡng vọng Người  
hồn trăm thiên kỷ My-ê ơi !  
Sông mang hồng ngọc phù châu thổ  
một đất bình yên  
một mái trời

Hà Nam, 1998

(1) Mộ My-ê ở thôn Phúc Mãn xã Phú Phúc huyện Lý Nhân  
tỉnh Hà Nam

## AI VẪN ĐI LANG THANG

Ai vẫn đi lang thang  
ngược thời gian phế tàn  
nhật bóng *Hồng lâu mộng*  
đắp mộ tình dở dang !?

Ai vẫn đi lang thang  
gom máu khô xương tàn  
đãi nổi niềm cô phẫn  
ba trăm năm nhân gian !?

Ai vẫn đi lang thang ...

Hà Nam, 1998

*CHÍNH VỊ*

Sen mà dập ở bờ rào  
Trưa hè đầu dễ ngạt ngào ngất ngây  
Cúc mà dâm xuống bùn lầy  
Chiều thu đầu dễ dâng đầy ý thơ  
Cốc đùng huyễn tượng vẫn vơ  
Cậu Trời thì cũng trở ngơ xó vườn  
Người đâu để khi dẫn đường  
Tam tạng thất bản sao tường Chân Như <sup>(1)</sup> ?!

Hà Nam, 1998

(1) Giáo lý Nhà Phật có tam tạng là : Tạng Kinh, Tạng Luật  
và Tạng Luận

*NGUYỄN NHÂN TRÁI ĐẤT TRƯỜNG XUÂN*

Trái tim, sen để lên đầu  
Lửa tim soi lối Địa Cầu trường xuân  
Nếu tim lằm để dưới chân  
Nhân gian chẳng biết, sẽ lằm về đâu

Hà Nam, 1998

TÀ THU CẢM

Thu là xuân của Vầng Trăng  
Chín trời chín đất chín tầng nguy nga !  
Đầu đông Trăng đã chớm già  
Giữa đông mây lạnh đắp toà băng khuâng ...

Cuối đông Trăng đã lằng lằng  
Cảm thương mái tóc phong trần tà thu.

Hà Nam, 1998

“CÁI THANG CỦA JACOB” (1) ?

(Kính tặng các kỹ sư và công nhân xi măng Bút Sơn)

Từ Phủ Lý, theo du thuyền ngược lên Ngũ Động  
hay thả hồn bay xuyên bình nguyên Văn Xá - Lê Hồ  
ngược lên Cổng Trời sóng đá nhấp nhô,  
du khách bàng hoàng :

một cột sáng dị thường hùng vĩ chói chang  
nối liền Trời - Đất !

- “Cái thang của Jacob” là kia ? Sự thật ?

Cô hướng dẫn viên du lịch mỉm cười

(Ôi nụ cười làm bằng chất liệu tâm hồn Kim Bảng  
trông đến là tươi !) :

- Oh, no, it's a syphon of But son Cement

- Xi-phông xi-măng Bút Sơn ? -

một du khách nói tiếng Việt khá tron

dấu vẫn giầu sắc Ý -

Ồ đó là cái thang của xứ sở Tiên Rồng bước lên  
tân kỷ !

Hà Nam, 1998

(1) “Jacob’s Ladder” là một kiệt tác của William Blake (1757-1827).

Trong bức tranh ấy, có nhiều thiên thần và người đi lên đi xuống  
trong một đường hầm ánh sáng rực rỡ .

## ƯỚC MƠ

Có những tuần  
mưa tróc rễ cây  
bùn non bám hờ sườn đá  
lúc đi lúc bò thâu đêm mệt lả  
ước mơ đất không lấy  
tựa ba lô ngồi máy chục giây  
đuổi chân thật thẳng

Có những ngày  
cao điểm chốt nứt ra vì nắng  
khói bom cay xè  
ước quả mơ rừng mũm mĩm vàng hoe  
hay giọt sương đậu hoài ban sáng  
cho cuống họng không nứt nẻ như  
cánh đồng khô hạn

Có buổi chiều dừng chân bờ suối  
nghe suối kể những lời sôi nổi

biết xuôi có về sông của quê hương  
bồng nao nao khao khát thấy cánh buồm  
như vòm ngực dậy thì ôm tròn gió biển  
Suốt tám năm  
lặng thâm giữa hỗn âm tiên tuyến  
(lúc ra đi vợ mới có thai)  
chỉ ước mơ thấy đứa con trai  
biết đi học mà chưa biết bố

... Đến khi đứng trơ ngơ bên dòng xoáy  
hoà bình  
lại khát khao cái chất người của thời đạn lửa  
một điệu thuốc Trường Sơn nghiêng ngã cả  
vạt rừng!

Xiêng Khoảng 1969 - Hà Nam 1998

---

## MỤC LỤC

• Hồi tưởng	<i>Trung</i>	7
• Bông lê gió bụi		8
• Qua sông		9
• Trái Đất		10
• Xanh và vàng		11
• Chơi với tre ngà		12
• Trăng trung thu		13
• Thời gian		14
• Gân bò		15
• Khoảng cách		16
• Trăng tắm		17
• Ngọc		18
• Hoa sen		19